

CỘNG HOÀ DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO
Hoà bình - Độc lập – Dân chủ -Thống nhất -Thịnh vượng

CÔNG TY TNHH CAO SU ĐẮKLẮK
DAKLAORUCO

Số: 03/KH-CT

Pakse, ngày 19 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH
Giảm thiểu sử dụng phân bón vô cơ giai đoạn 2024-2028

- Căn cứ Bộ Tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững FSC-STD-LAO-01-2020.
- Xét đề nghị của Phòng Kỹ thuật - Sản xuất.

Nay, Giám đốc Công ty TNHH cao su Đắc Lắc thông báo chỉ đạo một số nội dung như sau:

I. Tình hình sử dụng phân vô cơ

Phân hóa học hay còn gọi là phân vô cơ là loại phân bón được sản xuất theo quy trình công nghiệp có chứa một hoặc nhiều nguyên tố dinh dưỡng cần thiết dưới dạng muối khoáng như phân đạm (N), phân lân (P), phân kali (K), phân phức hợp, phân hỗn hợp, phân vi lượng, đó là những chất dinh dưỡng cần thiết đối với cây trồng.

Trong hoạt động sản xuất nông nghiệp nói chung và trong lâm nghiệp nói riêng phân vô cơ là một loại vật tư quan trọng nên hàng năm thường được sử dụng với khối lượng tương đối lớn. Phân vô cơ được sử dụng để pha hoặc bón trực tiếp vào nền đất để cung cấp dinh dưỡng cho cây trồng nhằm thúc đẩy quá trình sinh trưởng và tăng năng suất cây trồng.

Hiện nay, Công ty DAKLAORUCO thường sử dụng phân hữu cơ vi sinh để sử dụng vào việc bón lót trong trồng mới; sử dụng các loại phân hoá học như Ure, NPK (16-16-8) để bón thúc cho vườn cao su kiến thiết cơ bản; đối với vườn cao su kinh doanh, vườn điều, Công ty thường sử dụng các loại phân như: NPK, phân vi sinh, phân sinh học Ami (dạng nước và dạng bột). Bình quân mỗi năm Công ty thường sử dụng trên 1.000 tấn phân vô cơ các loại; ngoài ra, Công ty còn kết hợp bón bổ sung phân vi sinh và phân hữu cơ sinh học (khối lượng bón hàng năm phụ thuộc vào kế hoạch đầu tư được phê duyệt). Mỗi ha rừng trồng tiêu thụ 200kg/ha phân vô cơ. Cụ thể trong biểu dưới đây:

Biểu số 1: Số lượng các loại phân bón đã sử dụng từ năm 2020-2023

TT	Loại phân bón	ĐVT	Năm				Ghi chú
			2020	2021	2022	2023	
1	Đạm	Kg	-	-	5.450		
2	Kali	Kg	-	-	10.973		
3	NPK	Kg	1.286.900	1.951.400	1.490.550	773.290	
4	Phân vi sinh	M3	6.222	5.942	2.985		
5	Ami bột	Kg	-	-	100.000	496.450	
6	Ami nước	Lít	-	231.700	239.400	496.000	

Bên cạnh mặt tích cực của phân vô cơ như thúc đẩy tăng trưởng cây trồng và tăng năng suất mùn cao su, giúp cho cây cao su phát mạnh mẽ nhưng không duy trì được lâu dài, tính bền vững cho sự sinh trưởng, phát triển của cây rất hạn chế. Trong trường hợp sử dụng phân bón không đúng cách, không đúng liều lượng, không đúng thời điểm, không đúng loại sẽ làm ảnh hưởng tiêu cực đến đất đai, cây trồng, môi trường và con người:

Phân hóa học đa số có nguồn gốc từ acid nên sẽ làm chua đất, giảm độ pH, đất đai bị nhiễm độc, tích lũy các kim loại nặng, phá vỡ cấu trúc đất.

Phân hóa học gây ô nhiễm môi trường, mất cân bằng sinh thái, gia tăng sự miễn cảm của cây trồng với các loại bệnh qua việc tiêu diệt các vi sinh vật (VSV) hữu ích trong đất, làm tổn thương bộ rễ ảnh hưởng tới sự hấp thu chất dinh dưỡng và tạo điều kiện bệnh hại xâm nhập vào cây trồng.

Phân hóa học còn gây nguy hiểm và độc hại đối với con người, một mặt do tồn dư chất hóa học trong cây quá lớn nên chất lượng sản phẩm giảm, dẫn tới ảnh hưởng đến sức khỏe của người tiêu dùng (đối với cây cung cấp lương thực, thực phẩm), mặt khác do dư thừa các chất vô cơ như Đạm, Nitơ, phospho ... trong đất, các chất này theo nước thấm thấu vào các nguồn nước (mặt và nước ngầm) sẽ là nguyên nhân gây độc trực tiếp cho các động vật thủy sinh, gián tiếp cho các động vật trên cạn do sử dụng nguồn nước, đặc biệt gây hại cho sức khỏe con người khi sử dụng các nguồn nước hoặc các sản phẩm trồng trọt, nhất là các loại rau quả ăn tươi có hàm lượng dư thừa Nitrat.

Bộ Tiêu chuẩn Quản lý rừng bền vững FSC-STD-LAO-01-2020 cũng có khuyến cáo tại Tiêu chí 10.6: Công ty phải tránh hoặc giảm thiểu việc sử dụng phân bón và được cụ thể hơn ở các chỉ số sau:

Chỉ số 10.6.1 Hạn chế hoặc tránh sử dụng các loại phân bón không có nguồn gốc tự nhiên.

Chỉ số 10.6.2 Khi sử dụng phân bón không có nguồn gốc tự nhiên, lợi ích kinh tế và sinh thái chúng mang lại phải bằng hoặc cao hơn so với không sử dụng phân bón

Chỉ số 10.6.3 Khi sử dụng phân bón hóa học, phải tài liệu hóa chủng loại, tỷ lệ, tần xuất và địa điểm sử dụng.

Chỉ số 10.6.6 Không bón phân trong hoạt động lâm nghiệp hoặc trồng xen canh tại vùng đệm dọc theo các lưu vực tự nhiên.

II. Kế hoạch giảm thiểu sử dụng phân vô cơ

Do tác động tiêu cực khi sử dụng phân vô cơ trong sản xuất như đã nêu trên đây, cùng với yêu cầu về quản lý rừng bền vững của FSC, nên việc giảm thiểu sử dụng phân vô cơ trong hoạt động quản lý rừng của Công ty là rất cần thiết. Biện pháp giảm thiểu tập trung vào việc giảm lượng phân vô cơ và tăng hiệu suất sử dụng phân vô cơ với nguyên tắc “năm đúng”: đúng loại phân, đúng lúc, đúng đối tượng, đúng thời vụ, đúng cách bón để góp phần tăng hiệu suất sử dụng phân bón, tránh lãng phí và giảm ô nhiễm môi trường.

Giảm lượng bón phân vô cơ: Trong gieo ươm, trồng và chăm sóc vườn cao su kiến thiết cơ bản, cao su Kinh doanh, thay vào đó sẽ tăng số lượng phân hữu cơ, phân vi sinh.

Tăng hiệu suất sử dụng phân bón thông qua việc sử dụng các loại phân bón hoặc các chất có tác dụng làm tăng hiệu suất sử dụng của phân bón, ví dụ một số loại phân bón hoặc các chế phẩm có khả năng làm tăng hiệu suất sử dụng đạm thông qua việc hạn chế hoạt động của men phân giải Ureaza, men làm mất đạm, tăng khả năng lưu dẫn đạm cho cây trồng. Hoặc sử dụng các các loại phân bón dạng chậm tan (slow release fertilizer) để cây trồng sử dụng một cách từ từ tăng hiệu suất sử dụng chất dinh dưỡng, giảm chi phí, giảm ô nhiễm môi trường.

Trong những năm gần đây và kế hoạch năm 2024 công ty đã sử dụng phân hữu cơ Ami thay cho phân NPK trên vườn cao su kinh doanh tại đơn vị NT1 và NT3.

Về sử dụng phân bón vô cơ năm 2024 và kế hoạch đến năm 2028 của công ty căn cứ điều kiện đất đai thổ nhưỡng của công ty và căn cứ theo quy trình chung của ngành cao su, định lượng phân bón sử dụng trên ha của công ty thấp hơn so với quy trình chung của ngành cao su.

Biểu số 2 So sánh định lượng phân NPK bón cho cao su

Theo quy trình của ngành cao su và của công ty TNHH cao su Đaklak

Loại hình cao su	ĐVT	Quy trình Ngành cao su	Công ty đang thực hiện	Ghi chú
Cao su trồng mới	kg/ha	125	50	Đất hạng I
Cao su KTCB	kg/ha	250	200	Đất hạng I
Cao su Kinh doanh	kg/ha	280	250	Đất hạng I

Nguồn: Bảng 11,12 của Quy trình Kỹ thuật cây cao su 2020 – Tập đoàn cao su VN.

Biểu số 3 Số lượng phân bón sử dụng trong giai đoạn 2024-2028

STT	Loại phân bón	Đ/v tính	Năm				
			2024	2025	2026	2027	2028
1	Đạm (Urê)	Kg		4.728	14.256	17.642	33.382
2	Lân	Kg		9.455	28.512	35.284	66.763
3	NPK 16-16-8	Kg	30.068	34.796	63.234	123.644	179.884
4	NPK 12-7-19	Kg	888.377	888.377	864.797	828.297	734.662
5	Phân vi sinh (phân bò)	M3		1.891	5.702	7.057	13.353
6	Phân HC Ami bột	Kg	977.690	958.780	920.620	879.252	820.634

Ghi chú: số lượng các loại phân thay đổi do hàng năm thay đổi về diện tích, riêng định lượng không thay đổi theo Biểu số 2.

III. Tổ chức thực hiện

Để thực hiện kế hoạch trên có hiệu quả, các phòng, ban chuyên môn và các nông trường thực hiện tốt một số công việc dưới đây:

Phòng Kỹ thuật-Sản xuất Công ty chủ trì phối hợp với các nông trường xác định các loại phân bón cần thiết phục vụ cho gieo ươm, trồng và chăm sóc rừng trồng theo nguyên tắc giảm dần sử dụng phân vô cơ cho mỗi ha. Định mức phân bón phù hợp cho mỗi ha rừng ứng với từng điều kiện về đất đai làm căn cứ cho thiết kế, dự toán trồng và chăm sóc rừng.

Phòng Kinh doanh XNK và phòng Tài chính-Kế toán cân đối và bố trí kế hoạch, tài chính mua đủ lượng phân bón phục vụ sản xuất.

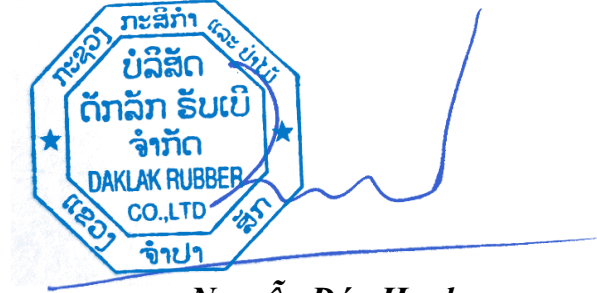
Các nông trường có trách nhiệm sử dụng và/hoặc giám sát việc sử dụng các loại phân bón theo đúng yêu cầu kỹ thuật quy định trong hồ sơ thiết kế.

Các phòng ban chức năng, các nông trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao đảm bảo việc triển khai thực hiện kế hoạch giảm thiểu sử dụng phân vô cơ đạt hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu nội dung nào chưa phù hợp, đề nghị báo cáo lãnh đạo Công ty để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Ban GDCT;
- Phòng ban Công ty;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT, Ban FSC.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Nguyễn Đức Hạnh